

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIA LAI
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÙNG VƯƠNG
NĂM HỌC 2022 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG GHI ĐIỂM THI MÔN HÓA HỌC (CHUYÊN)

Phòng thi số: **01**

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Học sinh trường THCS	Nguyên vọng 1		Nguyên vọng 2		NV Lớp không chuyên	Điểm thi	Ghi chú
								Môn	Điểm TB	Môn	Điểm TB			
1	H K 0001	Lê Bình An	15/09/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trung Vương, Pleiku	Hóa học	8.0			x	3.13	
2	H T 0004	Trương Gia An	10/11/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Tôn Đức Thắng, Pleiku	Hóa học	9.7	Toán	8.8	x	6.75	
3	H K 0006	Phan Gia Hoài An	21/02/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	APC, Pleiku	Hóa học	9.4			x	1.48	
4	H A 0016	Phạm Ngọc Bảo Anh	22/11/2007	Nam	Kinh	Thái Bình	Trần Phú, Pleiku	Hóa học	9.2	Tiếng Anh	8.8	x	4.05	
5	H A 0018	Trần Thị Châu Anh	14/07/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Tôn Đức Thắng, Pleiku	Hóa học	9.4	Tiếng Anh	9.0	x	4.75	
6	H C 0025	Đinh Nguyễn Hoàng Anh	04/03/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Hùng Vương, Ia Grai	Hóa học	9.6	Tin học	8.9	x	7.38	
7	T H 0035	Ngô Lan Anh	21/04/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Tôn Đức Thắng, Pleiku	Toán	9.4	Hóa học	9.1	x	5.18	
8	H C 0058	Nguyễn Thị Phương Anh	04/02/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.7	Tin học	9.9	x	5.38	
9	T H 0060	Phạm Lê Quang Anh	10/07/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Tôn Đức Thắng, Pleiku	Toán	9.5	Hóa học	9.3	x	2.75	
10	H A 0061	Võ Quốc Anh	22/11/2007	Nam	Kinh	Quảng Trị	Trần Phú, Pleiku	Hóa học	8.0	Tiếng Anh	8.3	x	2.33	
11	H V 0062	Bạch Quỳnh Anh	25/11/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trung Vương, Pleiku	Hóa học	9.1	Ngữ Văn	8.8	x	3.75	
12	H V 0064	Hoàng Quỳnh Anh	20/09/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Quang Trung, Kông Chro	Hóa học	9.2	Ngữ Văn	7.9	x	4.88	
13	H K 0075	Võ Tuấn Anh	11/05/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.6			x	3.50	
14	V H 0077	Nguyễn Đăng Vân Anh	12/05/2007	Nữ	Kinh	TP. Hồ Chí Minh	Tôn Đức Thắng, Pleiku	Ngữ văn	8.5	Hóa học	8.4	x	1.30	
15	V H 0082	Nguyễn Lê Ngọc Ánh	15/04/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trần Phú, Pleiku	Ngữ văn	8.4	Hóa học	7.6	x	1.43	
16	H C 0091	Đỗ Hà Gia Bảo	07/04/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.3	Tin học	9.9	x	5.25	
17	H K 0092	Hoàng Gia Bảo	18/12/2006	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	8.9			x	4.25	
18	H K 0096	Trần Gia Bảo	26/01/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Văn Cừ, Pleiku	Hóa học	9.8			x	9.38	Ba Hóa học
19	H C 0101	Bùi Hoàng Bách	04/05/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.1	Tin học	9.3	x	4.48	
20	H K 0110	Trương Như Bình	04/11/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	8.2			x	2.00	
21	H K 0112	Trần Quốc Bình	10/12/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Trần Phú, Pleiku	Hóa học	8.6				3.35	
22	H V 0127	Hồ Quỳnh Chi	25/03/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Văn Cừ, Pleiku	Hóa học	10.0	Ngữ Văn	9.1	x	7.38	KK Hóa học
23	H C 0130	Phạm Trần Uyên Chi	03/06/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Võ Thị Sáu, Đăk Đoa	Hóa học	8.3	Tin học	9.2	x	1.18	

(Danh sách này gồm 23 thí sinh đăng ký dự thi)

Người đọc điểm: *Nguyễn Văn Long*

Người nhập điểm: *Nguyễn Văn Long*

Người soát điểm thứ nhất: *Nguyễn Văn Long*

Người soát điểm thứ hai: *Nguyễn Văn Long*

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2022

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thanh Hà
Phạm Thanh Hà

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Long
Nguyễn Văn Long

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIA LAI
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÙNG VƯƠNG
NĂM HỌC 2022 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG GHI ĐIỂM THI MÔN HÓA HỌC (CHUYÊN)

Phòng thi số: **02**

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Học sinh trường THCS	Nguyên vọng 1		Nguyên vọng 2		NV Lớp không chuyên	Điểm thi	Ghi chú
								Môn	Điểm TB	Môn	Điểm TB			
1	H K 0139	Nguyễn Mạnh Cường	12/01/2007	Nam	Kinh	Kon Tum	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	8.9			x	1.800	
2	A H 0142	Huỳnh Đỗ Ngọc Diễm	15/07/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trung Vương, Pleiku	Tiếng Anh	8.0	Hóa học	8.2	x	2.175	
3	H K 0154	Ngô Đình Anh Duy	07/05/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.3			x	2.675	
4	H K 0158	Nguyễn Nhất Duy	17/11/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Huệ, Pleiku	Hóa học	9.5			x	6.750	KK Hóa học
5	S H 0163	Cao Uyên Duy	06/12/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Sinh học	9.6	Hóa học	9.2	x	3.125	
6	H K 0167	Ngô Thùy Mỹ Duyên	14/10/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	10.0			x	6.350	
7	H C 0169	Lê Hồ Anh Dũng	18/04/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Trung Vương, Pleiku	Hóa học	9.0	Tin học	9.1	x	5.625	
8	H S 0176	Nguyễn Văn Nhật Dũng	02/09/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.6	Sinh Học	9.5	x	4.875	
9	H C 0182	Lê Tiến Dũng	22/12/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Văn Cừ, Pleiku	Hóa học	9.2	Tin Học	9.7	x	5.875	
10	T H 0188	Nguyễn Trần Hải Dương	12/08/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Toán	9.1	Hóa học	9.2	x	3.175	
11	S H 0191	Nguyễn Thái Dương	27/11/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Bùi Thị Xuân, Pleiku	Sinh học	9.1	Hóa học	9.3		2.725	
12	H K 0205	Lữ Quốc Đạt	18/07/2007	Nam	Kinh	Kon Tum	Ple kân, Ngọc Hồi	Hóa học	9.7			x	6.250	
13	H K 0206	Nguyễn Tấn Đạt	21/10/2007	Nam	Kinh	Kon Tum	Tôn Đức Thắng, Pleiku	Hóa học	9.6			x	4.500	
14	H K 0211	Nguyễn Trung Đạt	20/08/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Văn Cừ, Pleiku	Hóa học	8.9			x	3.850	
15	H S 0212	Phan Văn Đạt	27/02/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Văn Cừ, Pleiku	Hóa học	8.9	Sinh Học	9.4	x	2.600	
16	H C 0213	Tổng Duy Hải Đăng	07/04/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.7	Tin học	8.6	x	6.750	Ba Hóa học
17	H K 0214	Nguyễn Đoàn Hải Đăng	12/04/2007	Nam	Kinh	Bình Định	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.7			x	6.880	
18	H C 0222	Vũ Diệu Đông	29/01/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Tôn Đức Thắng, Pleiku	Hóa học	9.5	Tin học	9.6	x	3.930	
19	V H 0232	Lê Tiến Đức	04/01/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Trung Vương, Pleiku	Ngữ văn	7.8	Hóa học	7.5	x	0.600	
20	H V 0234	Trần Châu Giang	13/03/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.0	Ngữ Văn	8.6	x	4.750	
21	H T 0244	Huỳnh Trường Giang	05/09/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	8.7	Toán	8.4	x	4.900	
22	T H 0255	Nguyễn Thị Nhật Hà	16/01/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Tôn Đức Thắng, Pleiku	Toán	9.9	Hóa học	10.0	x	6.050	
23	H K 0258	Võ Trần Hà	19/09/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.4			x	3.680	

(Danh sách này gồm 23 thí sinh đăng ký dự thi)

Người đọc điểm: *Nguyễn Văn Long*

Người nhập điểm: *Nguyễn Văn Long*

Người soát điểm thứ nhất: *Nguyễn Văn Long*

Người soát điểm thứ hai: *Nguyễn Văn Long*

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2022

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thanh Hà

Phạm Thanh Hà

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2022

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Long
 Nguyễn Văn Long

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIA LAI
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÙNG VƯƠNG
NĂM HỌC 2022 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG GHI ĐIỂM THI MÔN HÓA HỌC (CHUYÊN)

Phòng thi số: 03

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Học sinh trường THCS	Nguyên vọng 1		Nguyên vọng 2		NV Lớp không chuyên	Điểm thi	Ghi chú
								Môn	Điểm TB	Môn	Điểm TB			
1	H S 0261	Nguyễn Mạnh Hào	19/03/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.1	Sinh Học	8.6	x	3.00	
2	H A 0263	Nguyễn Hồng Hải	31/10/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.5	Tiếng Anh	8.7	x	4.63	
3	H K 0265	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	26/10/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Võ Thị Sáu, Đắk Đoa	Hóa học	8.5			x	2.90	
4	H K 0268	Nguyễn Phan Bích Hằng	11/01/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trần Phú, Pleiku	Hóa học	9.1			x	1.00	
5	H K 0278	Hà Đăng Bảo Hân	24/01/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.2			x	3.25	
6	H A 0291	Nguyễn Gia Hân	11/09/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	8.8	Tiếng Anh	8.7	x	5.05	
7	H T 0293	Trương Gia Hân	08/11/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.4	Toán	9.0	x	3.28	
8	H K 0301	Đặng Nguyễn Thu Hiền	19/12/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Bùi Thị Xuân, Pleiku	Hóa học	9.8			x	5.50	
9	H K 0314	Cao Viết Hiếu	13/01/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Văn Cừ, Pleiku	Hóa học	9.2				5.75	
10	H K 0318	Vũ Hoàng Hiệp	26/01/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Tôn Đức Thắng, Pleiku	Hóa học	9.1			x	3.08	
11	H A 0319	Siu H'Nuin	26/04/2007	Nữ	Jrai	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.7	Tiếng Anh	9.3	x	4.38	
12	H C 0322	Hồ Văn Hoài	08/04/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Trần Phú, Pleiku	Hóa học	8.4	Tin học	8.9	x	4.00	
13	H K 0326	Vũ Đức Hoàng	05/04/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Tôn Đức Thắng, Pleiku	Hóa học	9.7			x	5.25	
14	H C 0342	Võ Việt Hoàng	24/04/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Trưng Vương, Pleiku	Hóa học	8.8	Tin học	9.4	x	3.88	
15	H C 0343	Nguyễn Xuân Hoàng	11/11/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Văn Cừ, Pleiku	Hóa học	9.0	Tin học	9.8	x	4.88	
16	H K 0344	Nguyễn Doãn Bảo Hòa	01/01/2007	Nữ	Kinh	Đà Nẵng	Nguyễn Văn Cừ, Pleiku	Hóa học	8.2			x	1.35	
17	H S 0347	Đoàn Thị Hoàng Hợp	05/04/2007	Nữ	Kinh	Bình Định	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.2	Sinh Học	9.2	x	5.13	
18	H K 0351	Lê Gia Huy	19/11/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Lý Tự Trọng, Pleiku	Hóa học	8.9			x	2.13	
19	H K 0354	Mai Nguyễn Gia Huy	13/12/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Tôn Đức Thắng, Pleiku	Hóa học	9.7			x	4.13	
20	H C 0362	Võ Khắc Huy	18/09/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.3	Tin học	9.3	x	4.40	
21	H K 0363	Dương Huỳnh Minh Huy	15/09/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Trưng Vương, Pleiku	Hóa học	8.7			x	4.63	
22	H C 0368	Nguyễn Xuân Huy	11/11/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Văn Cừ, Pleiku	Hóa học	9.2	Tin học	9.7	x	4.50	
23	H A 0370	Trần Khánh Huyền	26/04/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.3	Tiếng Anh	8.2	x	3.50	

(Danh sách này gồm 23 thí sinh đăng ký dự thi)

Người đọc điểm: *[Chữ ký]*

Người nhập điểm: *[Chữ ký]*

Người soát điểm thứ nhất: *[Chữ ký]*

Người soát điểm thứ hai: *[Chữ ký]*

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2022

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI
PHÓ CHỦ TỊCH

[Chữ ký]

Phạm Thanh Hà

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

[Chữ ký]
 Nguyễn Văn Long

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIA LAI
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÙNG VƯƠNG
NĂM HỌC 2022 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG GHI ĐIỂM THI MÔN HÓA HỌC (CHUYÊN)

Phòng thi số:

04

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Học sinh trường THCS	Nguyên vọng 1		Nguyên vọng 2		NV Lớp không chuyên	Điểm thi	Ghi chú
								Môn	Điểm TB	Môn	Điểm TB			
1	V H 0375	Khiếu Thị Thanh	Huyền	10/12/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Tôn Đức Thắng, Pleiku	Ngữ văn	9.2	Hóa học	9.2	x	5.63
2	H A 0377	Nguyễn Thị Thu	Huyền	12/12/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trần Phú, Pleiku	Hóa học	9.6	Tiếng Anh	8.9		7.50
3	H S 0378	Nguyễn Hoàng	Hùng	01/12/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.9	Sinh Học	9.2	x	0.65
4	H A 0383	Nguyễn Thành Bảo	Hùng	14/10/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	10.0	Tiếng Anh	9.7	x	5.00
5	H C 0393	Bùi Tấn Phước	Hùng	25/11/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.6	Tin học	9.1	x	8.00
6	H T 0398	Nguyễn Nhị Mai	Hương	21/06/2007	Nữ	Kinh	Quảng Ngãi	Trần Phú, Pleiku	Hóa học	8.5	Toán	9.1	x	4.05
7	H K 0406	Phạm Bảo	Khang	23/10/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Huệ, Pleiku	Hóa học	9.5			x	5.63
8	H K 0411	Nguyễn Đức Minh	Khang	15/08/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Lý Tự Trọng, Pleiku	Hóa học	9.6			x	7.75
9	H V 0412	Hoàng Minh	Khang	23/03/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	8.6	Ngữ Văn	8.3	x	3.00
10	H S 0414	Võ Nguyên	Khang	29/11/2007	Nam	Kinh	TP. Hồ Chí Minh	Trung Vương, Pleiku	Hóa học	9.3	Sinh học	9.5	x	3.13
11	H K 0423	Đặng Tấn	Khanh	02/08/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	8.5			x	1.35
12	H A 0426	Trần Quang	Khải	23/05/2007	Nam	Kinh	Bình Định	Nguyễn Huệ, Pleiku	Hóa học	9.4	Tiếng Anh	9.4		3.88
13	H V 0430	Nguyễn Ngọc Gia	Khánh	22/01/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Tôn Đức Thắng, Pleiku	Hóa học	9.6	Ngữ Văn	9.0	x	3.93
14	H K 0431	Mạc Nguyên	Khánh	25/11/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Tôn Đức Thắng, Pleiku	Hóa học	9.6			x	5.13
15	H S 0432	Nguyễn Trần Quang	Khánh	14/10/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.8	Sinh Học	9.4	x	3.80
16	T H 0434	Lê Đoàn Quốc	Khánh	04/05/2007	Nam	Kinh	Quảng Ngãi	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Toán	9.3	Hóa học	9.8	x	5.38
17	H K 0435	Trần Quốc	Khánh	25/09/0007	Nam	Kinh	Gia Lai	Trần Quốc Toàn, Phú Thiện	Hóa học	9.8			x	7.88
18	H K 0436	Tô Nguyễn Văn	Khánh	02/09/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trung Vương, Pleiku	Hóa học	8.4			x	4.30
19	H K 0438	Trần Đình Bảo	Khiêm	13/04/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Văn Cừ, Pleiku	Hóa học	9.3			x	6.75
20	S H 0450	Nhữ Văn	Khoa	29/08/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Trần Phú, Pleiku	Sinh học	9.4	Hóa học	8.3	x	Vắng
21	H K 0458	Hồ Ngô Tuấn	Khôi	22/05/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Trãi, Chư Pưh	Hóa học	9.6				7.13
22	H C 0472	Võ Tuấn	Kiệt	31/10/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.4	Tin học	9.5	x	6.13
23	H S 0482	Nguyễn Huỳnh Nhật Lệ	Lệ	14/10/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	7.9	Sinh Học	8.9	x	2.38

(Danh sách này gồm 23 thí-sinh đăng kí dự thi)

Người đọc điểm: *Nguyễn Văn Long*

Người nhập điểm: *Nguyễn Văn Long*

Người soát điểm thứ nhất: *Nguyễn Văn Long*

Người soát điểm thứ hai: *Nguyễn Văn Long*

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2022

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thanh Hà

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Long

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIA LAI
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÙNG VƯƠNG
NĂM HỌC 2022 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG GHI ĐIỂM THI MÔN HÓA HỌC (CHUYÊN)

Phòng thi số: **05**

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Học sinh trường THCS	Nguyên vọng 1		Nguyên vọng 2		NV Lớp không chuyên	Điểm thi	Ghi chú
								Môn	Điểm TB	Môn	Điểm TB			
1	H K 0507	Nguyễn Phương Linh	27/09/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	8.5			x	2.98	
2	H K 0514	Trần Thùy Linh	18/10/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Phú Hòa, Chư Păh	Hóa học	9.9				6.88	
3	H C 0523	Lê Công Nam	03/09/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.4	Tin học	8.3	x	4.55	
4	H T 0527	Ngô Phú Lộc	16/09/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Trung Vương, Pleiku	Hóa học	8.4	Toán	8.5	x	1.35	
5	H K 0543	Nguyễn Ngọc Mai	30/12/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.7			x	4.88	
6	H K 0545	Nguyễn Trần Quỳnh Mai	31/05/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	APC, Pleiku	Hóa học	9.8			x	5.25	
7	A H 0558	Hà Quang Minh	13/02/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Tiếng Anh	9.4	Hóa học	9.6	x	2.25	
8	H K 0560	Bùi Tấn Minh	20/09/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	8.1			x	1.75	
9	H C 0571	Đặng Tiểu My	06/08/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trung Vương, Pleiku	Hóa học	9.3	Tin học	8.6	x	2.38	
10	H V 0574	Nguyễn Hoàng Trà My	02/05/2007	Nữ	Kinh	Thanh Hóa	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.4	Ngữ Văn	8.6	x	3.38	
11	H C 0575	Phạm Trà My	15/11/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Phan Bội Châu, Ia Grai	Hóa học	10.0	Tin học	8.0	x	4.50	
12	V H 0580	Nguyễn Thị Na	15/07/2006	Nữ	Kinh	Kon Tum	Trần Phú, Pleiku	Ngữ văn	8.7	Hóa học	9.3	x	1.93	
13	H C 0581	Nguyễn Hồ Hoài Nam	19/10/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Quang Trung, Kông Chro	Hóa học	8.7	Tin học	8.1	x	6.30	
14	H C 0590	Phan Trần Thu Nga	25/01/2007	Nữ	Kinh	Bình Định	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.5	Tin học	9.4	x	6.13	
15	H S 0594	Lâm Hải Kim Ngân	07/06/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Tôn Đức Thắng, Pleiku	Hóa học	9.9	Sinh Học	9.4	x	4.30	
16	T H 0597	Phan Nguyễn Phương Ngân	20/03/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Lý Thường Kiệt, Pleiku	Toán	9.1	Hóa học	8.3	x	0.80	
17	H K 0600	Trần Thị Thanh Ngân	29/07/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Chu Văn An, Chư Prông	Hóa học	9.6			x	5.50	
18	H K 0606	Vũ Thảo Ngân	21/01/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Văn Cừ, Pleiku	Hóa học	9.3			x	4.63	
19	H V 0613	Huỳnh Công Gia Nghi	06/04/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.4	Ngữ Văn	8.4	x	3.68	
20	H K 0618	Nguyễn Gia Nghi	02/03/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.4				3.05	
21	H C 0642	Phạm Thị Bích Ngọc	02/09/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.5	Tin học	9.1	x	5.00	
22	A H 0651	Trần Minh Ngọc	07/10/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Võ Thị Sáu, Đăk Đoa	Tiếng Anh	9.1	Hóa học	9.8	x	3.98	
23	H A 0652	Đào Thị Mỹ Ngọc	06/11/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.5	Tiếng Anh	9.5	x	5.75	

(Danh sách này gồm 23 thí sinh đăng ký dự thi)

Người đọc điểm: *[Chữ ký]*

Người nhập điểm: *[Chữ ký]*

Người soát điểm thứ nhất: *[Chữ ký]*

Người soát điểm thứ hai: *[Chữ ký]*

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2022

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI
PHÓ CHỦ TỊCH

[Chữ ký]

Phạm Thanh Hà

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



[Chữ ký]
Nguyễn Văn Long

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIA LAI
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÙNG VƯƠNG
NĂM HỌC 2022 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG GHI ĐIỂM THI MÔN HÓA HỌC (CHUYÊN)

Phòng thi số:

06

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Học sinh trường THCS	Nguyên vọng 1		Nguyên vọng 2		NV Lớp không chuyên	Điểm thi	Ghi chú
								Môn	Điểm TB	Môn	Điểm TB			
1	T H 0658	Lê Vinh Bình	Nguyên	23/05/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Trung Vương, Pleiku	Toán	9.2	Hóa học	8.9	x	1.43
2	H T 0660	Trần Châu	Nguyên	10/05/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	10.0	Toán	9.0	x	7.00
3	A H 0663	Nguyễn Hoàng	Nguyên	06/09/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Tiếng Anh	7.9	Hóa học	8.9	x	0.98
4	H K 0680	Đỗ Kim Thảo	Nguyên	26/02/2007	Nữ	Kinh	Đồng Nai	Tôn Đức Thắng, Pleiku	Hóa học	9.6			x	3.05
5	H K 0689	Võ Trí	Nguyên	02/05/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.9			x	9.75
6	H A 0696	Nguyễn Thanh	Nhân	18/05/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Ia Grai	Hóa học	9.6	Tiếng Anh	9.4	x	2.05
7	H K 0698	Lê Hoàng Chí	Nhân	21/11/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Sao Việt, Pleiku	Hóa học	9.4			x	3.18
8	A H 0701	Nguyễn Thế	Nhân	21/06/2007	Nam	Kinh	Hồ Chí Minh	Nguyễn Du, Pleiku	Tiếng Anh	8.9	Hóa học	9.7	x	3.88
9	T H 0702	Nguyễn Thiện	Nhân	17/07/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Võ Thị Sáu, Đăk Đoa	Toán	9.6	Hóa học	9.9		6.50
10	H K 0711	Võ Hạnh	Nhi	11/01/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Tôn Đức Thắng, Pleiku	Hóa học	9.6			x	5.00
11	H K 0712	Trần Hoàng	Nhi	31/08/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	APC, Pleiku	Hóa học	10.0			x	9.38
12	H K 0718	Đào Nguyên	Nhi	18/01/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	8.1			x	3.18
13	H V 0720	Lê Thảo Nguyên	Nhi	26/03/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Huệ, Pleiku	Hóa học	9.1	Ngữ Văn	8.0	x	1.10
14	H C 0751	Trần Yến	Như	10/07/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.0	Tin học	9.3	x	6.00
15	H A 0753	Nguyễn Hoàng	Oanh	17/01/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Sao Việt, Pleiku	Hóa học	9.7	Tiếng Anh	9.8	x	4.00
16	H A 0765	Trần Nguyên	Phong	07/11/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.2	Tiếng Anh	9.6	x	1.85
17	H C 0767	Đào Thế	Phong	08/03/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	8.5	Tin học	9.3	x	6.00
18	A H 0780	Ngô Hồng	Phúc	14/11/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trần Phú, Pleiku	Tiếng Anh	9.5	Hóa học	9.0	x	3.43
19	H C 0786	Bùi Đình Xuân	Phúc	13/03/2007	Nam	Kinh	Nam Định	APC, Pleiku	Hóa học	9.9	Tin học	9.2	x	2.75
20	H K 0795	Phạm Bùi Mai	Phương	22/12/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trần Phú, Pleiku	Hóa học	8.5			x	2.65
21	H T 0799	Hoàng Ngọc	Phương	24/12/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Lê Văn Tám, Pleiku	Hóa học	9.9	Toán	10.0	x	8.50
22	T H 0801	Lê Nguyễn Nguyên	Phương	16/09/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Toán	9.8	Hóa học	9.8	x	5.00
23	H K 0815	Nguyễn Nhật	Quang	14/08/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.8			x	5.75

(Danh sách này gồm 23 thí sinh đăng ký dự thi)

Người đọc điểm: ...

Người nhập điểm: ...

Người soát điểm thứ nhất: ...

Người soát điểm thứ hai: ...

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2022

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thanh Hà

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Long



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIA LAI
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÙNG VƯƠNG
NĂM HỌC 2022 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG GHI ĐIỂM THI MÔN HÓA HỌC (CHUYÊN)

Phòng thi số: **07**

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Học sinh trường THCS	Nguyên vọng 1		Nguyên vọng 2		NV Lớp không chuyên	Điểm thi	Ghi chú
								Môn	Điểm TB	Môn	Điểm TB			
1	H A 0816	Đỗ Xuân Quang	02/09/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Khuyển, Chư Sê	Hóa học	9.8	Tiếng Anh	9.6		3.93	
2	H T 0821	Nguyễn Lê Hữu Quân	25/08/2007	Nam	Kinh	Nghệ An	Trần Quốc Tuấn, Đắk Pơ	Hóa học	9.7	Toán	9.3	x	9.38	KK Hóa học
3	H A 0824	Phạm Nhật Quân	11/04/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Trung Vương, Pleiku	Hóa học	8.1	Tiếng Anh	9.2	x	3.75	
4	H C 0829	Nguyễn Quyết	21/12/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.9	Tin học	9.9	x	9.25	Nhi Hóa học
5	H A 0833	Nguyễn Khánh Quỳnh	03/08/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.7	Tiếng Anh	9.1	x	3.63	
6	A H 0838	Lê Thị Như Quỳnh	26/01/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trần Phú, Pleiku	Tiếng Anh	9.5	Hóa học	9.6	x	4.75	
7	H K 0840	Võ Thị Như Quỳnh	15/04/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Huệ, Pleiku	Hóa học	9.2			x	3.38	
8	H T 0841	Trương Nguyễn Quang Quỳnh	12/08/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Văn Cừ, Pleiku	Hóa học	9.3	Toán	9.4	x	3.50	
9	H V 0845	Đinh Lê Xuân Quỳnh	19/08/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Viết Xuân, Pleiku	Hóa học	9.5	Ngữ Văn	9.3	x	3.58	
10	H A 0861	Hoàng Trọng Tài	29/01/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	7.7	Tiếng Anh	8.4	x	1.85	
11	A H 0864	Ngô Công Chí Tâm	27/04/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Trần Phú, Pleiku	Tiếng Anh	8.2	Hóa học	6.5	x	0.73	
12	H T 0867	Hoàng Thị Thanh Tâm	01/06/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Huệ, Ayun pa	Hóa học	9.2	Toán	9.1	x	2.23	
13	H K 0868	Nguyễn Thị Thanh Tâm	02/07/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Lê Văn Tám, Pleiku	Hóa học	9.9			x	5.25	
14	H K 0872	Nguyễn Hữu Tân	08/05/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	APC, Pleiku	Hóa học	9.7			x	5.13	
15	H K 0873	Nguyễn Việt Tân	28/10/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.8			x	8.00	KK Hóa học
16	H V 0876	Diệp Thanh Thanh	23/07/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Huỳnh Thúc Kháng, Pleiku	Hóa học	7.1	Ngữ Văn	8.3	x	3.00	
17	H C 0879	Phan Bá Thành	01/10/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Trần Phú, Pleiku	Hóa học	9.5	Tin học	8.6	x	4.38	
18	H C 0880	Phan Duy Thành	18/11/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.9	Tin học	9.0	x	6.38	
19	H C 0881	Đinh Gia Thành	28/04/2007	Nam	Kinh	Quảng Nam	Tôn Đức Thắng, Pleiku	Hóa học	9.7	Tin học	9.6	x	7.88	KK Hóa học
20	H S 0889	Nguyễn Phương Thảo	02/07/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trần Phú, Pleiku	Hóa học	8.9	Sinh Học	9.3	x	1.58	
21	H K 0890	Nguyễn Thị Phương Thảo	14/03/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Văn Cừ, Pleiku	Hóa học	9.3			x	4.40	
22	H K 0892	Lê Thùy Phương Thảo	21/04/2007	Nữ	Kinh	Đắk Nông	Nguyễn Huệ, Pleiku	Hóa học	7.8			x	1.60	
23	H C 0899	Đỗ Hà Minh Thái	25/05/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.3	Tin học	9.3	x	5.05	

(Danh sách này gồm 23 thí sinh đăng ký dự thi)

Người đọc điểm: ...

Người nhập điểm: ...

Người soát điểm thứ nhất: ...

Người soát điểm thứ hai: ...

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2022

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thanh Hà

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Long

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIA LAI
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÙNG VƯƠNG
NĂM HỌC 2022 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG GHI ĐIỂM THI MÔN HÓA HỌC (CHUYÊN)

Phòng thi số: **08**

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Học sinh trường THCS	Nguyên vọng 1		Nguyên vọng 2		NV Lớp không chuyên	Điểm thi	Ghi chú
								Môn	Điểm TB	Môn	Điểm TB			
1	A H 0908	Nguyễn Thế Thắng	21/06/2007	Nam	Kinh	Hồ Chí Minh	Nguyễn Du, Pleiku	Tiếng Anh	9.2	Hóa học	9.4	x	2.30	
2	H A 0911	Tô Tú	22/08/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.8	Tiếng Anh	8.9	x	6.50	
3	C H 0915	Trần Diễm Thi	06/10/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trần Phú, Pleiku	Tin học	8.5	Hóa học	8.2	x	1.13	
4	T H 0926	Lê Quốc Thịnh	04/02/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Toán	8.2	Hóa học	9.4		5.50	
5	A H 0929	Nguyễn Huy Thọ	09/01/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Tiếng Anh	9.9	Hóa học	9.8	x	6.13	Nhi Tiếng Anh
6	H K 0931	Dương Thị Anh Thơ	12/08/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Viết Xuân, Pleiku	Hóa học	9.5			x	4.63	
7	H K 0935	Nguyễn Đình Hạ Thu	30/04/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Lê Văn Tâm, Pleiku	Hóa học	9.8			x	4.50	
8	H A 0948	Nguyễn Anh Thư	06/09/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.7	Tiếng Anh	9.2	x	4.38	
9	H C 0953	Trần Anh Thư	15/05/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trần Phú, Pleiku	Hóa học	9.4	Tin học	9.0	x	3.75	
10	H T 0961	Nguyễn Thị Minh Thư	05/08/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.6	Toán	9.6	x	6.38	KK Hóa học
11	H C 0964	Nguyễn Võ Minh Thư	06/01/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.6	Tin học	9.6	x	5.38	
12	A H 0972	Trịnh Hoài Thương	09/02/2007	Nữ	Kinh	Nam Định	Lý Tự Trọng, Pleiku	Tiếng Anh	9.4	Hóa học	9.5	x	4.43	
13	H K 0977	Trần Ngọc Minh Thy	29/05/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	7.7			x	2.93	
14	H T 0984	Trần Đức Tiến	06/12/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Hùng Vương, Ia Grai	Hóa học	9.7	Toán	9.5		6.13	
15	H C 0985	Nguyễn Mạnh Tiến	24/02/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	7.0	Tin học	8.5	x	0.40	
16	H K 0998	Trần Nguyễn Khánh Trang	17/10/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Huệ, Pleiku	Hóa học	9.8			x	5.13	
17	H A 0999	Nguyễn Thị Phương Trang	13/01/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Lý Thường Kiệt, Pleiku	Hóa học	9.3	Tiếng Anh	9.3	x	2.43	
18	H C 1000	Phạm Thị Quỳnh Trang	29/03/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Võ Thị Sáu, Đăk Đoa	Hóa học	8.7	Tin học	9.2	x	2.68	
19	H V 1004	Đỗ Thị Thùy Trang	26/07/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Bình Khiêm, Kbang	Hóa học	9.3	Ngữ Văn	7.9	x	5.38	
20	H K 1005	Lê Yến Trang	03/02/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.4			x	4.13	
21	H V 1009	Nguyễn Lê Bảo Trâm	12/10/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Bùi Thị Xuân, Pleiku	Hóa học	7.4	Ngữ Văn	7.8	x	0.80	
22	H K 1021	Trương Nguyễn Bảo Trân	09/06/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	9.1			x	4.00	
23	H K 1032	Nguyễn Doãn Trung	24/09/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Trần Phú, Pleiku	Hóa học	8.3			x	3.13	

(Danh sách này gồm 23 thí sinh đăng ký dự thi)

Người đọc điểm: ...
Người nhập điểm: ...
Người soát điểm thứ nhất: ...
Người soát điểm thứ hai: ...

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2022

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thanh Hà

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Long

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIA LAI
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÙNG VƯƠNG
NĂM HỌC 2022 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG GHI ĐIỂM THI MÔN HÓA HỌC (CHUYÊN)

Phòng thi số: **09**

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Học sinh trường THCS	Nguyên vọng 1		Nguyên vọng 2		NV Lớp không chuyên	Điểm thi	Ghi chú
								Môn	Điểm TB	Môn	Điểm TB			
1	H A 1035	Hoàng Thanh Trúc	02/07/2007	Nữ	Tày	Gia Lai	Nguyễn Văn Cừ, Pleiku	Hóa học	9.2	Tiếng Anh	9.0	x	3.63	
2	H C 1039	Phan Đắc Khánh Trường	28/04/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	8.0	Tin học	8.3	x	2.68	
3	A H 1046	Lê Gia Tuệ	14/11/2007	Nữ	Kinh	Quảng Nam	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Tiếng Anh	8.6	Hóa học	9.2	x	4.38	
4	H A 1049	Châu Thị Thanh Tuyền	10/09/2007	Nữ	Kinh	Bình Định	Nguyễn Viết Xuân, Pleiku	Hóa học	9.6	Tiếng Anh	9.9	x	4.50	
5	H K 1050	Trương Thanh Tùng	02/09/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Trần Hưng Đạo, IaGrai	Hóa học	8.1			x	1.15	
6	H K 1054	Nguyễn Trần Khả Tú	30/12/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.0			x	2.25	
7	T H 1086	Hà Văn Việt	20/12/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Chu Văn An, Đăk Pơ	Toán	9.5	Hóa học	10.0	x	7.25	
8	H K 1087	Ninh Nguyễn Nhật Vinh	02/12/2007	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Văn Cừ, Pleiku	Hóa học	9.1			x	2.70	
9	H A 1093	Phan Vũ	19/08/2007	Nam	Kinh	Bình Định	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	10.0	Tiếng Anh	9.1	x	9.13	Nhi Hóa học
10	H S 1099	Lê Nguyễn Gia Vy	23/10/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Sao Việt, Pleiku	Hóa học	9.7	Sinh Học	9.5	x	4.25	
11	H K 1102	Nguyễn Lê Vy	26/01/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du, Pleiku	Hóa học	9.2			x	5.30	
12	T H 1105	Đoàn Thị Na Vy	30/06/2007	Nữ	Kinh	Quảng Trị	Nguyễn Huệ, Pleiku	Toán	9.1	Hóa học	9.2	x	1.05	
13	V H 1113	Lương Kiều Xuân	30/06/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Viết Xuân, Pleiku	Ngữ văn	9.6	Hóa học	9.6	x	3.15	Ba Ngữ văn
14	H K 1120	An Dương Kiều Yên	12/03/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái, Pleiku	Hóa học	8.0			x	0.83	
15	H K 1123	Huỳnh Trần Ngọc Như Ý	01/10/2007	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trung Vương, Pleiku	Hóa học	8.7				4.25	

(Danh sách này gồm 15 thí sinh đăng ký dự thi)

Người đọc điểm: *[Chữ ký]*

Người nhập điểm: *[Chữ ký]*

Người soát điểm thứ nhất: *[Chữ ký]*

Người soát điểm thứ hai: *[Chữ ký]*

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2022

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI
PHÓ CHỦ TỊCH

[Chữ ký]

Phạm Thanh Hà

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Long